

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 54/2010/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2010

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện ảnh
số 62/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Điện ảnh số 62/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Nghị định này quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện ảnh số 62/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009.

2. Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện ảnh, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động điện ảnh tại Việt Nam.

Điều 2. Chính sách hiện đại hóa công nghiệp điện ảnh (quy định chi tiết thi hành khoản 1 Điều 5 Luật Điện ảnh)

1. Đầu tư xây dựng trường quay nội cảnh, ngoại cảnh hiện đại theo quy hoạch ngành điện ảnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Hiện đại hóa công nghệ và đầu tư thiết bị kỹ xảo, thiết bị kỹ thuật đồng bộ chuyên dụng, bảo đảm đủ điều kiện sản xuất phim theo công nghệ hiện đại, đạt chuẩn kỹ thuật quốc tế về hình ảnh và âm thanh, bảo đảm phát huy sự sáng tạo nghệ thuật nhằm nâng cao năng lực sản xuất phim, nâng cao chất lượng sản phẩm điện ảnh.

3. Đầu tư xây dựng, cải tạo, trang thiết bị hiện đại, máy chiếu phim âm thanh lập thể cho rạp chiếu phim theo quy hoạch ngành điện ảnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan xây dựng đề án để thực hiện các khoản 1, 2 và 3 Điều này; lập đề án phát triển quy mô sản xuất phim và phổ biến phim để phim Việt Nam đạt ít nhất 30% trong tổng số phim chiếu tại rạp và đạt ít nhất 40% trong tổng số phim phát sóng trên hệ thống truyền hình.

Điều 3. Chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện ảnh (quy định chi tiết thi hành khoản 2 Điều 5 Luật Điện ảnh)

1. Nhà nước mua toàn bộ hoặc một phần quyền sở hữu đối với phim có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao do cơ sở điện ảnh sản xuất; việc định giá mua căn cứ vào chất lượng phim được Hội đồng Trung ương thẩm định phim xếp loại; giá mua được Hội đồng thẩm định giá phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Cơ sở điện ảnh khi sản xuất phim được ưu đãi về thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế xuất khẩu theo quy định của pháp luật về thuế hiện hành.

3. Doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp xây dựng rạp chiếu phim để kinh doanh phổ biến phim hoặc xây dựng công trình hoạt động điện ảnh khác được Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

4. Cơ sở điện ảnh được miễn lệ phí trước bạ khi đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà theo quy định của pháp luật.

5. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) có trách nhiệm điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của địa phương, ưu tiên dành quỹ đất cho cơ sở điện ảnh; có chính sách, chế độ ưu đãi nhằm khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện ảnh trên địa bàn.

Điều 4. Chính sách đầu tư thông qua chương trình mục tiêu phát triển điện ảnh (quy định chi tiết thi hành khoản 3 Điều 5 Luật Điện ảnh)

1. Đầu tư kinh phí để tạo ra các tác phẩm điện ảnh quy mô lớn và có giá trị nghệ thuật cao theo các nội dung sau:

a) Tổ chức các hoạt động nhằm định hướng chủ đề tư tưởng gắn với các sự kiện lịch sử và bước phát triển lớn của dân tộc;

b) Sản xuất phim.

2. Đầu tư cho công tác nghiên cứu khoa học trong hoạt động điện ảnh theo các nội dung sau:

a) Công trình nghiên cứu nhằm nâng cao chất lượng sáng tác và phát huy hiệu quả xã hội của tác phẩm điện ảnh;

b) Ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại;

c) Nghiên cứu thị trường điện ảnh trong và ngoài nước.

3. Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực:

a) Nâng cao chất lượng đào tạo tại các trường chuyên ngành điện ảnh quốc gia, xây dựng giáo trình chuẩn, đầu tư trang thiết bị giảng dạy, học tập theo hướng đồng bộ, chuyên môn hóa, chuyên nghiệp hóa ở các khâu nghệ thuật, kỹ thuật, kinh tế, quản lý sản xuất, phát hành và phổ biến phim;

b) Cử cán bộ có trình độ, sinh viên xuất sắc đi đào tạo về nghệ thuật, kỹ thuật, quản lý sản xuất, phát hành, phổ biến phim ở các nước có nền điện ảnh phát triển;

c) Chú trọng đào tạo sau đại học để bổ sung và phát triển đội ngũ các nhà khoa học đầu ngành về điện ảnh.

4. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng chương trình mục tiêu phát triển điện ảnh theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Luật Điện ảnh và các khoản 1, 2 và 3 Điều này trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Điều 5. Chính sách sản xuất phim đặt hàng (quy định chi tiết thi hành khoản 4 Điều 5 Luật Điện ảnh)

1. Nhà nước đặt hàng sản xuất phim truyện về đề tài thiếu nhi, truyền thống lịch sử, dân tộc thiểu số; phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình phục vụ thiếu nhi.

2. Việc lựa chọn dự án sản xuất phim có sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định này.

Điều 6. Chính sách tài trợ phổ biến phim (quy định chi tiết thi hành khoản 5 Điều 5 Luật Điện ảnh)

1. Nhà nước đặt hàng thực hiện các buổi chiếu phim phục vụ nhiệm vụ chính trị, xã hội, đối ngoại, phục vụ thiếu nhi, phục vụ lực lượng vũ trang chiếu tại rạp chiếu phim ở miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số và ở các vùng nông thôn khác.

